

Quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga từ năm 2012 đến nay

NGUYỄN CHIẾN THẮNG*

NGUYỄN HÀ PHƯƠNG**

Tóm tắt: Từ khi Liên bang Nga chính thức gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), mối quan hệ kinh tế Việt Nam - Liên bang Nga càng được đẩy mạnh. Bài viết phân tích và đánh giá thực trạng quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga từ năm 2012 đến nay, từ đó đưa ra một số khuyến nghị để giải quyết các thách thức phải đối mặt hiện nay và trong thời gian tới.

Từ khoá: Quan hệ kinh tế, đầu tư, thương mại, Liên bang Nga, Việt Nam.

1. Giới thiệu

Kể từ khi Liên bang Nga (LB Nga) chính thức trở thành thành viên đầy đủ thứ 156 của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào tháng 8/2012, quan hệ thương mại - đầu tư của Việt Nam với quốc gia này ngày càng được phát triển. Trong cam kết của Nga về lộ trình giảm thuế nhập khẩu đối với nhiều mặt hàng khi gia nhập WTO, có nhóm hàng nông sản, thủy sản, may mặc, giày da là những nhóm hàng thế mạnh trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam sang Nga. Theo đó, trong vòng ba đến bốn năm kể từ khi gia nhập WTO, một số mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào Nga có mức thuế nhập khẩu thấp hơn từ 30 - 50% so với trước đó. Đây là cánh cửa để Việt Nam và Nga tăng cường hơn nữa hợp tác thương mại và đầu tư song phương. Với đà phát triển đó, trong giai đoạn 2012 - 2022, hai nước đã thúc đẩy thương mại và đầu tư song phương thông qua việc ký kết nhiều khuôn khổ hợp tác. Có thể kể đến các khuôn khổ hợp tác như: Thỏa thuận hợp tác về việc thành lập Dự án ứng dụng khoa học và công nghệ trong phát triển quan hệ thương mại, đầu tư giữa doanh nghiệp hai nước (tháng

4/2012), Tuyên bố chung về tăng cường hơn nữa quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện (ngày 27/7/2012), Nghị định thư giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam (ngày 21/3/2016), Thỏa thuận hợp tác của Hiệp hội các sản phẩm điện tử trong cung cấp thông tin đối tác Nga cho doanh nghiệp Việt Nam có nhu cầu (tháng 4/2017), Nghị định thư sửa đổi giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về hỗ trợ sản xuất phương tiện vận tải có động cơ trên lãnh thổ Việt Nam (27/12/2017)... Đặc biệt, khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á - Âu (VN - EAEU FTA) được ký kết ngày 29/5/2015, và có hiệu lực từ ngày 05/10/2016, thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và LB Nga được thúc đẩy hơn nữa nhờ những ưu đãi trong các cam kết. Hiệp định là khung khổ pháp lý quan trọng, tạo hành lang thông thoáng cho các doanh nghiệp của hai bên tăng cường hợp tác.

Tháng 9/2021, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Tổng thống Nga Vladimir Putin đã có cuộc hội đàm trực tuyến, nhất trí rằng cả hai nước sẽ sớm tạo thuận lợi hơn nữa cho dòng đầu tư và thương mại song phương, mở rộng hợp tác, thúc đẩy triển khai các dự án quan

* Viện Nghiên cứu châu Âu

** Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

trọng trong các lĩnh vực then chốt như năng lượng, dầu khí, và quốc phòng, an ninh (Báo điện tử Chính phủ, 2021). Tiếp sau đó, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tiến hành chuyến thăm chính thức Liên bang Nga từ ngày 29/11 - 2/12/2021 theo lời mời của Tổng thống Nga Vladimir Putin. Chuyến thăm chính thức Liên bang Nga của Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc diễn ra trong bối cảnh hai nước vừa kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - LB Nga năm 2020 và tổ chức “Năm chéo” tại mỗi quốc gia (2019 - 2020) nhân kỷ niệm 25 năm ký Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của mối quan hệ hữu nghị Việt Nam - LB Nga và 20 năm ký Tuyên bố chung về quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - LB Nga (2001 - 2021). Chuyến thăm này đã tạo ra bước đột phá mới trong quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Nga nhằm đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân và cùng phát triển thịnh vượng, được kỳ vọng sẽ giúp mở rộng quan hệ thương mại và đầu tư của cả hai quốc gia trong thời gian tới.

Không chỉ vậy, hai bên còn thường xuyên tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại - đầu tư từ cấp trung ương cho đến địa phương. Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam - Nga được thành lập và đã phối hợp với các cơ quan của chính phủ hai quốc gia để tổ chức các hoạt động hỗ trợ giới thiệu và kết nối doanh nghiệp hai bên. Trong đó, các cuộc triển lãm hàng năm tại Việt Nam và Nga luôn được duy trì với sự tham gia của các gian hàng giới thiệu sản phẩm như... Các cuộc triển lãm này không chỉ giới thiệu sản phẩm của Việt Nam đến Nga và ngược lại mà còn là nơi để kết nối các doanh nghiệp hai bên cùng hợp tác phát triển, tìm hiểu thị trường của nhau. Cùng với đó, Ban thư ký Hội đồng đã triển khai phối hợp với các bộ ngành, Đại sứ quán tổ

chức các buổi giới thiệu thị trường, cơ hội hợp tác kinh doanh với thị trường Nga tại các tỉnh; Gặp gỡ doanh nghiệp sản xuất và phân phối, các nhà đầu tư, thăm các khu công nghiệp, nhà máy và các công ty kinh doanh sản xuất địa phương của cả hai bên. Ngoài ra, Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - LB Nga là cơ hội để hai bên tập trung thảo luận những vấn đề rất cụ thể, thiết thực liên quan đến các cơ hội đầu tư - kinh doanh, tận dụng các lợi thế mà doanh nghiệp và nền kinh tế hai nước có thể bổ sung cho nhau. Một số thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác giữa các bộ ngành và doanh nghiệp được ký kết trong các diễn đàn này.

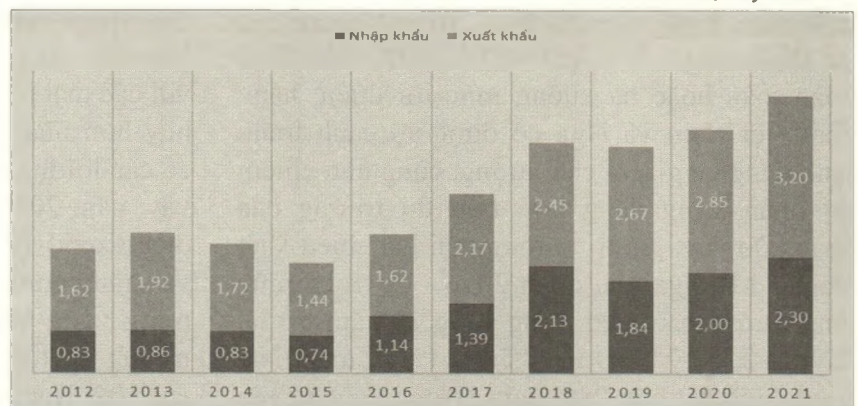
Với những nỗ lực tăng cường hợp tác đó, quan hệ thương mại - đầu tư Việt Nam - LB Nga từ năm 2012 đến nay đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Tuy nhiên, bên cạnh đó, tỷ trọng thương mại và đầu tư giữa hai nước còn nhỏ hơn so với tiềm năng và những ưu đãi đã ký kết do gặp phải một số khó khăn nhất định. Đánh giá và nhận định những kết quả và thách thức còn gặp phải trong quan hệ thương mại - đầu tư Việt Nam - LB Nga sẽ giúp thúc đẩy hơn nữa hợp tác kinh tế song phương.

2. Tình hình quan hệ thương mại đầu tư Việt Nam - LB Nga từ năm 2012 đến nay

2.1. Thương mại

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Nga trong giai đoạn 2012 - 2021 đạt

Hình 1: Thương mại Việt Nam và Liên bang Nga giai đoạn 2012 - 2021
Đơn vị: Tỷ USD



Nguồn: Số liệu năm 2012 - 2019 từ cơ sở dữ liệu của Wits - World Bank, số liệu năm 2020 - 2021 từ Tổng cục Hải quan Việt Nam.

35,7 tỷ USD, với tốc độ tăng trưởng đạt 10,5%/năm. Trong đó, cán cân thương mại chủ yếu nghiêng về phía Việt Nam với bình quân 0,76 tỷ USD.

Ngay sau khi Nga gia nhập WTO với nhiều cam kết mở cửa thị trường xuất nhập khẩu, giá trị thương mại giữa Việt Nam và Nga tăng trưởng liên tiếp trong năm 2012 và 2013, nhất là đối với xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, năm 2014 và năm 2015 là hai năm gặp khó khăn trong quan hệ thương mại song phương giữa hai nước. Tính chung tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2014 là 2,55 tỷ USD, giảm hơn 8% so với một năm trước đó. Năm 2015, giá dầu thô trên thị trường thế giới giảm mạnh làm cho kim ngạch buôn bán hai chiều giữa Việt Nam và LB Nga tiếp tục giảm sâu, giảm 14,6% so với năm 2014 và chỉ đạt 2,18 tỷ USD. Ngoài nguyên nhân do giá dầu thô thế giới giảm, nhiều mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chủ lực gặp nhiều biến động của thị trường nên kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam - Nga cũng bị suy giảm. Về xuất khẩu, khó khăn ở các nhóm mặt hàng: Máy vi tính, sản phẩm điện tử, điện thoại & linh kiện, hàng dệt may, giày dép các loại. Ở chiều ngược lại, nhập khẩu các nhóm hàng xăng dầu các loại, sắt thép các loại, máy móc thiết bị dụng cụ và phụ tùng đều bị suy giảm (Tổng cục Hải quan, 2016).

Trước tình hình đó, Việt Nam và Liên bang Nga đã tăng cường ký kết các nghị định thư, thoả thuận hợp tác và đẩy nhanh việc thực thi VN-EAEU FTA để phục hồi lại giá trị thương mại giảm trong năm 2014 - 2015. Nhờ những ưu đãi trong VN-EAEU FTA như miễn thuế hoàn toàn hoặc hạ xuống mức tối thiểu, hàng hóa Việt Nam và Nga có được sự cạnh tranh bình đẳng về giá và chất lượng, cũng như chiếm thị phần xứng đáng hơn trên thị trường của nhau. Do vậy, giá trị thương mại hai chiều Việt Nam - LB Nga giai đoạn 2016 - 2018 có mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây, từ 2,75 tỷ USD lên 4,58 tỷ USD, mức tăng trung bình đạt hơn 28%/năm. Trong đó, chủ yếu là do tăng trưởng từ việc Việt Nam nhập khẩu các hàng hóa của Nga, giúp cho cán cân thương

mại năm 2018 thu hẹp lại chỉ khoảng 0,32 tỷ USD. Điều này cho thấy, sau ba năm thực hiện VN-EAEU FTA, hai bên đã tận dụng được những ưu đãi trong các cam kết để thúc đẩy thương mại song phương và tận dụng được những mặt hàng hai quốc gia có thế mạnh.

Tuy nhiên, năm 2019, thương mại song phương có sự suy giảm 74,8 triệu USD so với năm 2018, đạt 4,5 tỷ USD, chủ yếu do giá trị xuất khẩu của Nga sang Việt Nam giảm gần 14% so với năm 2018 và chỉ đạt 1,84 tỷ USD. Sự sụt giảm này không phải do cung cầu mà chủ yếu là do Việt Nam áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại nhập khẩu với một số nhóm hàng hoá mà đây chính là các mặt hàng được xuất khẩu từ Nga vào Việt Nam nhiều nhất. Trong đó, như nhóm mặt hàng sắt thép, lúa mì, và phân bón của Nga xuất khẩu bị sụt giảm mạnh. Cụ thể, kim ngạch xuất khẩu thép và sản phẩm từ thép bị giảm từ 222 triệu USD xuống 66,5 triệu USD do bị áp dụng biện pháp phòng vệ thị trường của Việt Nam đối với tôn nhập khẩu. Tương tự, việc áp dụng thuế phòng vệ thị trường đối với phân bón DAP - MAP đã dẫn đến việc công ty Nga FosAgro bị tạm ngừng xuất khẩu phân bón vào Việt Nam, gây ra sự giảm sút kim ngạch xuất khẩu mặt hàng này từ Nga. Kim ngạch xuất khẩu lúa mì của Nga vào Việt Nam cũng giảm từ 447 triệu USD xuống còn 89 triệu USD (Kinh tế Sài Gòn, 2019).

Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới đối mặt với nhiều biến động, hai bên thống nhất tiếp tục phối hợp cùng tháo gỡ các rào cản phi thuế quan, tạo điều kiện cho hàng hóa hai quốc gia xuất sang thị trường của nhau, đặc biệt đối với các mặt hàng nông, thủy, hải sản, nhằm phát huy hơn nữa tiềm năng và thế mạnh, trong đó có các lợi thế mà VN-EAEU FTA mang lại. Do vậy, năm 2020 - 2021, mặc dù bị tác động của dịch Covid-19 nhưng thương mại song phương vẫn tăng trưởng mạnh và đạt giá trị cao nhất trong vòng mười năm là 5,5 tỷ USD. Sự tăng trưởng ấn tượng này chủ yếu là do xuất khẩu của Việt Nam sang Nga. Trong đó, xuất khẩu từ Việt Nam sang Nga đạt 3,2 tỷ USD, tăng 12,3%; Nhập khẩu hàng hóa từ Nga về Việt

Nam đạt 2,3 tỷ USD, tăng 14,9% so với năm 2020. Qua khoảng năm năm thực hiện Hiệp định, kim ngạch thương mại song phương đã đạt mức tăng trưởng tốt.

Những mặt hàng nhập khẩu chính của Việt Nam từ Nga trong nhiều năm gần đây vẫn là xăng dầu, sắt thép, phân bón, máy móc thiết bị. Hiện nay, những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Việt Nam sang Nga bao gồm điện thoại và linh kiện (chiếm khoảng trên 40% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Nga), máy vi tính và sản phẩm điện tử, hàng dệt may, giày dép, thủy sản, cà phê, hạt điều, gạo, rau quả. Ở chiều ngược lại, Việt Nam đã nhập khẩu từ Nga các loại sắt thép, than các loại, phân bón, sản phẩm từ dầu mỏ, hóa chất, chất dẻo, gỗ và sản phẩm từ gỗ, lúa mì, thịt, thủy sản (VCCI, 2020). Nếu như trước đây, dầu khí, năng lượng là các mặt hàng cơ bản, quan trọng trong quan hệ hợp tác song phương Việt Nam - LB Nga thì nay đã xuất hiện những ngành và lĩnh vực hợp tác mới như nông nghiệp, chăn nuôi bò sữa, chế

biến các sản phẩm sữa, công nghiệp chế biến, hình thành các chuỗi giá trị mới trong lĩnh vực thủy sản, hợp tác trong lĩnh vực thông tin, vật liệu xây dựng mới.

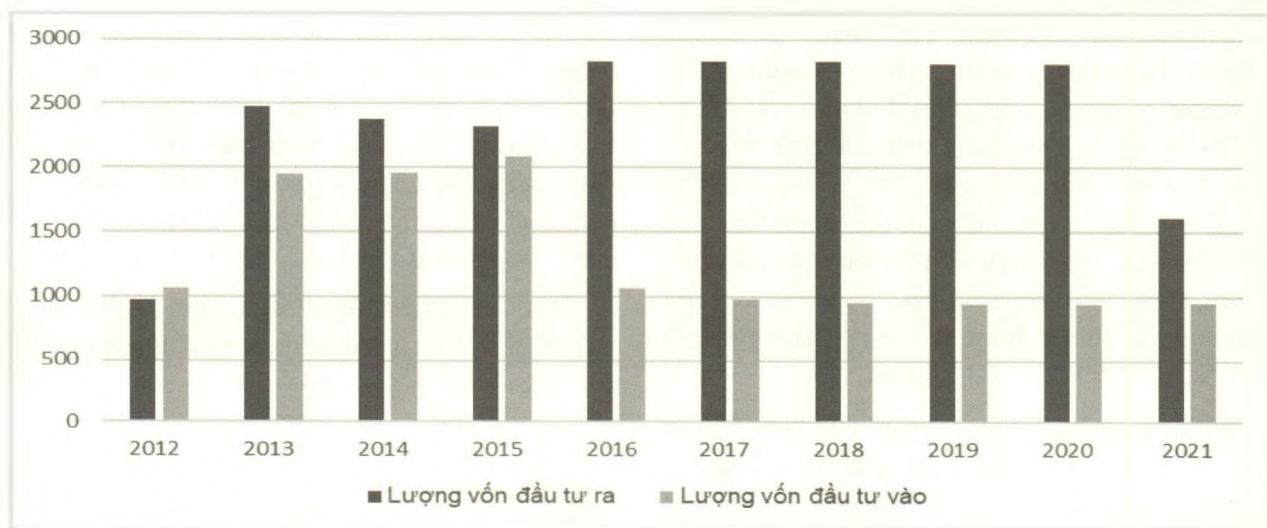
Với những nỗ lực đó, Việt Nam hiện đang giữ vị trí số một về kim ngạch thương mại với LB Nga trong số các quốc gia khu vực Đông Nam Á, với kim ngạch thương mại song phương chiếm khoảng 1/3 tổng kim ngạch của Nga với ASEAN. Việt Nam cũng là đối tác thương mại đứng thứ 6 của LB Nga ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, 2021). Tuy nhiên, hai bên vẫn không đạt được mục tiêu nâng kim ngạch thương mại hai chiều lên 10 tỷ USD vào năm 2020 như đã đề cập trước đây.

2.2. Đầu tư

Quan hệ đầu tư của Việt Nam và LB Nga có sự tăng trưởng trong mười năm gần đây. Trong đó, đầu tư Việt Nam sang LB Nga đã có bước đột phá từ năm 2013 với vốn tích lũy cao hơn nhiều lần so với chiều ngược lại.

Hình 2: Tổng vốn tích lũy FDI Việt Nam - Liên bang Nga giai đoạn 2012 - 2021

Đơn vị: Triệu USD



Nguồn: Số liệu giai đoạn 2012 - 2020 từ cơ sở dữ liệu của investmentmap, số liệu năm 2021 từ Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam.

Năm 2012, vốn tích lũy đầu tư của Việt Nam sang Nga chỉ đạt 966,31 triệu USD song đến năm 2013, con số này đã tăng lên gấp 2,6 lần đạt 2,5 tỷ USD do có nhiều dự án lớn được doanh nghiệp Việt Nam đầu tư sang Nga. Có

thể kể đến dự án Trung tâm văn hóa thương mại (đa chức năng) và khách sạn Hà Nội - Moskva hoàn thành vào năm 2013. Đây là công trình hợp tác giữa hai thành phố Hà Nội và Moskva, sau khi hoàn thành, đây là nơi giao thương hàng

hóa giữa Việt Nam và Nga, là đầu mối thông tin về thị trường và đối tác cho các doanh nghiệp hai quốc gia. Đây cũng là địa điểm lý tưởng để các công ty, doanh nghiệp Việt Nam đặt văn phòng đại diện hay mở gian hàng trưng bày, giới thiệu hàng hóa vào thị trường Nga. Trung tâm Hà Nội - Moskva là trung tâm thương mại lớn nhất được đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài trong thời điểm đó với tổng số vốn gần 200 triệu USD (Tổ hợp đa chức năng Hà Nội - Moskva, 2013). Sự ra đời của dự án Trung tâm Hà Nội - Moskva ngoài ý nghĩa quan trọng với cộng đồng người Việt Nam tại LB Nga, còn góp phần củng cố tăng cường mối quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác giữa hai thủ đô hai nước. Với sự thành công của dự án, và việc ký kết VN-EAEU FTA, dòng đầu tư của Việt Nam sang Nga tăng trưởng mạnh mẽ với lượng vốn đầu tư tích lũy khá cao trung bình gần 3 tỷ USD/năm trong giai đoạn 2016 - 2020. Các dự án đầu tư lớn của Việt Nam sang Nga trong giai đoạn này có thể kể đến như Liên doanh dầu khí Rusvietpetro, Gazpromviet; Dự án Thăm dò khai thác dầu khí tại Nhenhetxky; Dự án tổ hợp chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa tập trung quy mô công nghiệp tại Nga của Tập đoàn TH - True Milk... Tuy nhiên, trong tháng 12 năm 2021, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã giảm gần 1,2 tỷ USD vốn đầu tư của dự án thăm dò phát triển và khai thác dầu khí tại Nga. Điều này khiến cho lượng vốn đầu tư tích lũy của Việt Nam vào Nga năm 2021 chỉ đạt 1,6 tỷ USD, giảm gần một nửa so với năm 2020. Mặc dù vậy, Nga vẫn xếp thứ tư trong số những nước và vùng lãnh thổ mà Việt Nam đã đầu tư với 16 dự án.

Ở chiều ngược lại, các dự án của Nga đầu tư sang Việt Nam lại có xu hướng giảm. Tổng đầu tư tích lũy trong năm 2015 đạt giá trị cao nhất trong vòng mười năm trở lại đây là hơn hai tỷ USD. Ngay sau khi ký hiệp định, tổng vốn đầu tư tích lũy của Nga sụt giảm mạnh vào năm 2016, chỉ còn hơn một tỷ USD. Việc giảm vốn đầu tư chủ yếu là do giá dầu biến động vào năm 2015 đã khiến cho các nhà đầu tư Nga giảm vốn đầu tư vào các dự án năng lượng tại Việt Nam. Trong năm 2016, các nhà đầu tư của Nga đã đầu

tư vào 13/18 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế của Việt Nam. Trong đó vốn đầu tư tập trung chủ yếu vào ngành khai khoáng bao gồm bảy dự án với tổng vốn đầu tư 581,2 triệu USD (chiếm 55% tổng vốn đầu tư của Nga tại Việt Nam) (Báo điện tử Chính phủ, 2016). Lượng vốn đầu tư tích lũy của Nga trong giai đoạn 2017 - 2021 duy trì ở mức khoảng hơn 900 triệu USD. Hiện nay, Nga chiếm vị trí 25 trên tổng số 140 quốc gia và vùng lãnh thổ có vốn đầu tư trực tiếp vào Việt Nam với 150 dự án, tổng vốn đầu tư đạt 953,7 triệu USD, chủ yếu tập trung trong lĩnh vực năng lượng dầu khí, công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ, giao thông - vận tải, bưu điện và đánh bắt cá (Báo Lao động, 2021).

2.3. Tác động của xung đột quân sự Nga - Ukraine

Xung đột Nga - Ukraine bắt đầu từ ngày 24/2/2022 lan rộng ra nhiều khu vực và thành phố lớn của Ukraine như Kherson, Mariupol, Kharkiv, Kiev và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Cuộc chiến này sẽ có những ảnh hưởng lớn đến kinh tế Nga do chi phí chiến tranh cũng như những tác động mạnh mẽ của các biện pháp trừng phạt chưa từng có từ phía Mỹ và phương Tây như trừng phạt hệ thống tài chính ngân hàng¹; Cấm vận hàng không²; Ngừng cung cấp dịch vụ của các công ty đa quốc gia³; Cấm nhập khẩu dầu mỏ và khí đốt từ Nga. Một cách gián tiếp, những tác động này sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động thương mại, đầu tư của Nga với các nước nói chung và với Việt Nam nói riêng.

Trước hết, về thương mại, tình hình kinh tế của Nga xấu đi cùng với sự mất giá của đồng rúp Nga dẫn đến nhu cầu nhập khẩu từ Việt

¹ Bảy ngân hàng của Nga đã bị Mỹ, Anh và EU loại khỏi hệ thống thanh toán SWIFT, gây khó khăn cho hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu của Nga.

² EU đã thông báo bất kỳ máy bay nào do hãng hàng không Nga vận hành cũng sẽ bị cấm hạ cánh và cất cánh trên lãnh thổ của EU hoặc bay qua lãnh thổ của EU, ngoại trừ trường hợp khẩn cấp. Mỹ và Canada cũng áp dụng biện pháp tương tự.

³ Hàng loạt các công ty đa quốc gia thông báo về việc đình chỉ chấm dứt hoạt động tại Nga, bao gồm Apple, Intel, Microsoft, ExxonMobil, Ford và nhiều công ty khác. Hai công ty thanh toán thẻ Visa và Mastercard đồng loạt ngừng hoạt động tại Nga vào ngày 05/3.

Nam giảm, đặc biệt là các mặt hàng có độ co giãn về thu nhập cao như hàng điện tử, các mặt hàng có giá trị cao, các mặt hàng không thiết yếu. Những mặt hàng xuất khẩu của Nga sang Việt Nam như thiết bị máy móc, phân bón cũng sẽ giảm do các tác động tiêu cực đến nguồn cung. Bên cạnh đó, những khó khăn về phương tiện thanh toán do lệnh trừng phạt cũng sẽ hạn chế hoạt động xuất nhập khẩu giữa hai bên.

Về các hoạt động đầu tư, chắc chắn các nhà đầu tư Việt Nam sẽ rất dè chừng đầu tư sang thị trường Nga khi bị vây xung quanh bởi các lệnh trừng phạt và môi trường vĩ mô thiếu kiểm soát. Chiều ngược lại, các dự án đầu tư có sự tham gia của đối tác Nga tại Việt Nam, đặc biệt là các dự án dầu khí sẽ gặp nhiều khó khăn như tóm tắt trong Bảng 1 dưới đây:

Bảng 1: Tác động của các lệnh trừng phạt đến các dự án dầu khí có sự tham gia của đối tác Nga

Lệnh trừng phạt	Rủi ro tiềm tàng đối với hoạt động của các dự án có phần vốn của Nga hoặc sử dụng thiết bị, dịch vụ từ Nga
Cấm huy động vốn tại thị trường trong nước: Mỹ, Anh	Đối với các Dự án có phần vốn của Nga: Các công ty Dầu khí Nga bị hạn chế tiếp cận vốn do không vay được tiền từ các ngân hàng lớn của Mỹ, Anh...
Phong tỏa tài sản của các cá nhân, tổ chức Nga tại các quốc gia: Mỹ, Anh, Thụy Sĩ, Pháp, Nhật.	Các công ty dầu khí Nga có thể bị cầm giữ vốn, giảm năng lực tài chính để duy trì hoạt động các dự án dầu khí.
Cấm hoạt động giao dịch tài chính: Mỹ tiếp tục cấm hoạt động giao dịch của hai ngân hàng và ba tổ chức tài chính lớn của Nga trên lãnh thổ Mỹ: Sberbank, VTBbank, Otkritie, Novikom và Sovcom	Mua bán hàng hóa thiết bị với Nga sẽ khó khăn trong thanh toán. Các công ty Nga không còn nguồn USD, GBP, EUR cho hoạt động góp vốn và thanh toán. Phát sinh chi phí và rủi ro an toàn trong thanh toán với các công ty, đối tác trong nước Nga.
Cấm vận thông qua loại việc loại bỏ một số ngân hàng Nga ra khỏi SWIFT	Thanh toán thông qua các ngân hàng bị loại khỏi SWIFT sẽ chậm hơn và phát sinh chi phí, thủ tục.
Cấm vận đối với việc xuất khẩu các thiết bị, công nghệ cao trong lĩnh vực dầu khí sang Nga.	Thiết bị và dịch vụ dầu khí từ Nga có thể bị tụt hậu công nghệ.

Nguồn: Tập đoàn dầu khí Việt Nam.

3. Những thách thức và một số khuyến nghị chính sách

3.1. Những thách thức trong quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam - LB Nga

Mặc dù đã đạt được những kết quả nhất định song thực tế thương mại và đầu tư hai nước chưa tương xứng với so với quan hệ lâu đời và tiềm năng hợp tác của hai nước, nhất là khi hợp tác giữa hai bên mang tính bổ sung và hỗ trợ cho nhau, xét về cả cơ cấu kinh tế và từng loại

sản phẩm. Một số thách thức nổi bật trong quan hệ thương mại và đầu tư Việt Nam - LB Nga có thể kể đến như:

Thứ nhất, các doanh nghiệp phải đối mặt với các hàng rào phi thuế quan. Hiện nay, hai quốc gia đều đang áp dụng nhiều quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, quy định về kiểm dịch chất lượng đối với một số mặt hàng. Đặc biệt là ở phía Nga đang áp dụng các yêu cầu khá chặt chẽ đối với hàng nông thủy sản của Việt Nam

(gạo, rau, quả, thủy sản...). Điều này dẫn đến việc hàng hóa khó thâm nhập vào thị trường này. Trong khi đó, việc trao đổi thông tin giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Cơ quan liên bang về giám sát thú y và kiểm dịch thực vật Nga thường chậm chễ, cơ chế trao đổi thông tin về cảnh báo an toàn thực phẩm, cập nhật danh sách được phép xuất khẩu, quy định danh mục chỉ tiêu, mức giới hạn... chưa minh bạch và kịp thời. Do đó, các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản Việt Nam vẫn gặp khó khăn trong khâu cung cấp hàng với số lượng lớn ổn định và dài hạn.

Thứ hai, sản phẩm của Việt Nam và LB Nga đang phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt với các quốc gia khác. Các sản phẩm của hai bên chưa có sự cạnh tranh về giá cả, mẫu mã, chất lượng... so với các quốc gia có nguồn cung sản phẩm tương tự. Nhất là khi hai bên đều tham gia nhiều hiệp định hợp tác với các đối tác khác nhau nên việc tận dụng các cam kết trong EAEU vẫn chưa thực sự hiệu quả. Trong khi đó, một số quốc gia đối tác khác của Nga đều có hiệp định thương mại song phương với những cam kết sâu hơn. Do vậy, các mặt hàng của hai bên chưa thực sự có tính hấp dẫn so với các đối thủ cạnh tranh như Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ...

Thứ ba, chi phí và thời gian vận chuyển hàng hoá và các máy móc còn cao. Hiện nay, vận tải của hai bên chủ yếu vẫn sử dụng đường hàng hải, thời gian vận tải thường chiếm vào khoảng 25 - 50 ngày. Hàng xuất khẩu từ Việt Nam sang LB Nga và ngược lại phải vận chuyển qua các cảng châu Âu rồi mới vòng lại LB Nga, hoặc tới cảng Vladivostock rồi đi theo tuyến đường xuyên LB Nga từ Đông sang Tây nên chi phí vận chuyển lớn hơn so với hàng vận chuyển từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Ấn Độ... (VCCI, 2020). Do thời gian vận chuyển lâu với quãng đường vận chuyển xa khiến cho mặt hàng xuất nhập khẩu không đa dạng, quá trình đầu tư cũng chậm.

Thứ tư, quá trình thanh toán còn gặp nhiều bất cập. Hiện nay, do cơ chế thanh toán của ngân hàng hai nước mà các doanh nghiệp Việt-Nga vẫn chưa thực hiện được việc thanh toán bằng đồng nội tệ. Việc thanh toán được thực hiện bằng đồng USD gặp khó khăn do biến động tỷ giá giữa đồng rúp của Nga và đồng USD của Mỹ. Mặc dù hai bên đã thông qua việc thực hiện Đề án thúc đẩy thanh toán song phương Việt Nam - LB Nga do BIDV, VRB và VTB thực hiện song việc thanh toán bằng nội tệ giữa các ngân hàng hai bên đã có những tiến triển bước đầu song vẫn còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp hai bên.

Thứ năm, các ngành đầu tư của hai bên chưa đa dạng. Mặc dù có nhiều tiềm năng song đầu tư hai bên vẫn còn chưa ổn định do phụ thuộc vào một số ngành nhất định, nhất là ngành năng lượng - khai khoáng. Điều này sẽ dẫn đến việc rút vốn, thoái vốn của một số ngành khiến cho tổng đầu tư tích lũy giảm mạnh. Ngoài ra, việc phụ thuộc vào các ngành như khai khoáng, năng lượng, nông nghiệp cũng sẽ ảnh hưởng lớn khi giá thị trường thế giới biến động. Điều này không chỉ làm giảm giá trị đầu tư mà kim ngạch thương mại hai chiều cũng bị ảnh hưởng.

Thứ sáu, cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine sẽ có những tác động tiêu cực đến quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Liên bang Nga trong bối cảnh nước Nga chịu nhiều lệnh trừng phạt chưa từng có từ phía Mỹ và phương Tây. Những tác động này được dự đoán là sẽ kéo dài ít nhất trong giai đoạn trung hạn.

3.2. Một số khuyến nghị

Thứ nhất, hai bên cần tạo điều kiện để hàng hoá được xuất khẩu một cách dễ dàng. Cần tuân thủ các quy định liên quan đến các biện pháp kiểm soát an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nhập khẩu từ hai bên theo quy định của VN - EAEU FTA và trên cơ sở quy chuẩn của WTO. Từ đó, đề nghị Nga xóa bỏ biện pháp phòng vệ ngưỡng và nâng mức hạn ngạch của các mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Nga.

Thứ hai, thúc đẩy sức cạnh tranh của các mặt hàng hai nước. Để làm được điều này, hai bên cũng cần phối hợp với nhau để ký các cam kết, thoả thuận hợp tác riêng đối với những ngành có thể mạnh. Các cơ quan chức năng của Việt Nam và Nga cũng cần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hai bên trong việc tham gia và tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại cũng như thường xuyên trao đổi thông tin về các nhu cầu cụ thể về xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp Việt Nam và Liên bang Nga.

Thứ ba, tận dụng những ưu đãi của hiệp định VN - EAEU FTA để nâng kim ngạch xuất nhập khẩu và đầu tư Việt Nam - LB Nga. Do VN-EAEU FTA không chỉ là cơ hội để hai bên tăng cường thương mại song phương nói riêng mà còn giúp các nhà đầu tư thâm nhập vào thị trường ASEAN và Liên minh kinh tế Á - Âu nói chung. Do vậy, Việt Nam và LB Nga cần phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kinh tế Á - Âu và các cơ quan chức năng của hai nước theo dõi thực thi hiệu quả VN - EAEU FTA. Giữ kênh thông tin, tham vấn với doanh nghiệp về việc thực thi VN-EAEU FTA để có các biện pháp hỗ trợ kịp thời. Việt Nam và Nga cần có lộ trình rà soát lại toàn bộ nội dung, để loại bỏ hoặc sửa đổi những nội dung không còn phù hợp, qua đó phát huy tiềm năng thương mại và đầu tư của mỗi nước nhằm thúc đẩy hợp tác song phương ngày càng hiệu quả và phát triển lên tầm cao mới. Đồng thời, đẩy mạnh triển khai các hoạt động tuyên truyền để cộng đồng doanh nghiệp hai quốc gia nắm bắt được thông tin về VN-EAEU FTA.

Thứ tư, giảm chi phí vận tải và tăng hiệu quả quá trình thanh toán. Như đã phân tích trước đó, kim ngạch thương mại hai chiều vẫn chưa tương xứng với tiềm năng hai bên và giá trị đầu tư của Nga vẫn còn khiêm tốn. Một trong những thách thức là do chi phí vận tải còn cao, quá trình thanh toán gặp nhiều khó khăn do dựa vào đồng tiền thứ ba. Do vậy, hai bên cần phối hợp để tìm

cách xây dựng tuyến đường vận chuyển tiện lợi nhất, tránh đi vòng như hiện nay để giảm chi phí vận tải, logistic. Ngoài ra, thúc đẩy hơn nữa cơ chế thanh toán bằng đồng nội tệ với sự tham gia của nhiều ngân hàng nội địa hơn nữa.

Thứ năm, đa dạng hoá các danh mục đầu tư. Hiện nay, Việt Nam và Nga vẫn chưa khai thác hết dư địa đầu tư. Đặc biệt trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, việc đa dạng hoá các ngành đầu tư mà hai quốc gia có lợi thế sẽ giúp phát triển tiềm năng hai nước và tránh những rủi ro biến động của thị trường thế giới. Do vậy, cần nghiên cứu kỹ những tiềm năng và lợi thế của hai bên, mở rộng đầu tư vào các ngành mới như nông nghiệp chất lượng cao, các giải pháp công nghệ, y tế. Ngoài ra cần tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động cung cấp thông tin kết nối giao thương, hỗ trợ doanh nghiệp trên môi trường trực tuyến cũng như hỗ trợ trực tiếp, tổ chức hội thảo/giao thương doanh nghiệp và tập trung vào từng ngành hàng, lĩnh vực cụ thể. Từ đó, các doanh nghiệp hai quốc gia có thể đầu tư, mở rộng hợp tác song phương nhằm khai thác thế mạnh và tiềm năng cũng như đáp ứng nhu cầu của cả hai nước, góp phần củng cố quan hệ Đối tác chiến lược Việt Nam - LB Nga.

Tóm lại, trong mười năm qua, quan hệ thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và LB Nga đã đạt được những bước phát triển quan trọng với nhiều hiệp định, thoả thuận hợp tác được ký kết. Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới còn nhiều biến động, hai bên vẫn chưa khai thác hết tiềm năng của nhau do còn nhiều rào cản, việc đạt được mục tiêu tăng gấp 15 đến 20 lần kim ngạch thương mại, đầu tư song phương tăng gấp ba lần trong thời gian tới mà Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã đặt ra trong bài phát biểu tại Tọa đàm doanh nghiệp Việt Nam - LB Nga ngày 01/12/2021 nhân chuyến thăm chính thức Liên bang Nga là khá khó khăn♦

Tài liệu tham khảo:

1. Báo điện tử Chính phủ (2016): *Tình hình đầu tư của Liên bang Nga tại Việt Nam*, <https://www.baochinhphu.vn/tinh-hinh-dau-tu-cua-lien-bang-nga-tai-viet-nam-102209312.htm> truy cập ngày 22/12/2020.
2. Báo điện tử Chính phủ (2021): *Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc điện đàm với Tổng thống Nga Vladimir Putin* <https://www.baochinhphu.vn/chu-tich-nuoc-nguyen-xuan-phuc-dien-dam-voi-tong-thong-nga-vladimir-putin-htm>, truy cập ngày 12/12/2021.
3. Báo Lao động (2021): *Hợp tác thương mại, đầu tư Việt - Nga không ngừng phát triển* <https://www.laodong.vn/kinh-te/hop-tac-thuong-mai-dau-tu-viet-nga-khong-ngung-phat-trien-980695.ng>. truy cập ngày 12/1/2022.
4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2021): *Thúc đẩy hợp tác thương mại nông, thủy sản Việt Nam-Nga* <https://www.mpi.gov.vn/Pages/tinbai.aspx?idTin=52310&idcm=49> truy cập ngày 1/2/2022.
5. Kinh tế Sài Gòn (2019): *Thương mại Việt Nam – Nga bất ngờ sụt giảm mạnh*, <https://www.thesaigontimes.vn/thuong-mai-viet-nam-nga-bat-ngo-sut-giam-manh/> ngày 12/12/2021.
6. Thời báo Tài chính Việt Nam (2022): *Tập đoàn TH - những bước tiến dài tại nước Nga* <https://www.thoibaotaichinhvietnam.vn/tap-doan-th-nhung-buoc-tien-dai-tai-nuoc-nga-99841.html#:~:text=4>.
7. Tổ hợp đa chức năng Hà Nội- Mátxcova (2013): *Tổ hợp đa chức năng Hà Nội- Mátxcova công trình hợp tác giữa TP Hà Nội và Mátxcova* <http://www.incentra.com.vn/da-chuc-nag> truy cập ngày 12/12/2021.
8. Tổng cục Hải quan (2016): *Sơ bộ tình hình xuất nhập khẩu giữa Việt Nam – Nga giai đoạn 2010-2015*, <https://www.tongcuc.customs.gov.vn/portal/index.jsp?pageId=442&tkId=2633&group=Ph%C3%A2F> truy cập ngày 15/12/2021.
9. VCCI (2020): *Hồ sơ Thị trường Liên bang Nga*.

Thông tin tác giả:

PGS.TS. NGUYỄN CHIẾN THẮNG *Viện nghiên cứu châu Âu*
 TS. NGUYỄN HÀ PHƯƠNG *Viện nghiên cứu Đông Nam Á*
Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam
 Email: ncthang@yahoo.com